

Bản án số: 148/2021/HNGĐ-ST

Ngày 31 - 8 - 2021

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Giang Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Kết

Bà Ngô Hồng Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Chí Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 31 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 254/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2021 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 371/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Huyền T, sinh năm 1995. (vắng mặt)

- *Bị đơn:* Anh Ngô Bá T1, sinh năm 1996. (vắng mặt)

Cùng cư trú tại: Khóm 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện đề ngày 27/5/2021 và trong quá trình giải quyết nguyên đơn chị Lê Huyền T trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị T với anh T kết hôn vào năm 2016, hôn nhân tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đàm Dơi, huyện Đàm Dơi, tỉnh C. Trong quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Qua nhiều năm chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, gia đình hai bên hòa giải hàn gắn nhiều lần nhưng không thành dẫn đến vợ chồng ly thân hơn 01 năm nay. Nay, chị T xác định không thể chung sống cùng nhau được nữa nên yêu cầu được ly hôn với anh T1.

- Về con chung: Vợ chồng có con chung là Ngô Ngọc Anh T2, sinh ngày 09/9/2017 và Ngô Phúc K, sinh ngày 02/01/2019, hiện các con đang sống cùng chị. Khi ly hôn chị yêu cầu được 02 nuôi con, không yêu cầu anh Triệu cấp dưỡng

nuôi con.

- Trong quá trình giải quyết vụ án theo đơn yêu cầu đề ngày 23/7/2021 bị đơn anh Ngô Bá T1 trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Thời gian kết hôn, đăng ký kết hôn và mẫu thuẫn đúng như chị T trình bày. Nay chị T cho rằng không còn tình cảm với anh và yêu cầu ly hôn với anh, anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung như chị T trình bày. Khi Tòa án giải quyết cho anh và chị T ly hôn, anh đồng ý giao 02 con chung Ngô Ngọc Anh T2, sinh ngày 09/9/2017 và Ngô Phúc K, sinh ngày 02/01/2019 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, cấp dưỡng tự thỏa thuận.

Về tài sản chung và nợ: Chị Lê Huyền T và anh Ngô Bá T1 xác định không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Huyền T là nguyên đơn và anh Ngô Bá T1 là bị đơn trong vụ án có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị T1 và anh T1.

[2] Về hôn nhân: Chị T và anh T1 kết hôn vào năm 2016, hôn nhân tự nguyện, ngày 10/10/2016 đăng ký theo giấy chứng nhận kết hôn số 56 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đàm Dơi, huyện Đàm Dơi, tỉnh C, hôn nhân hợp pháp.

Chị T xác định, quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên không thể chung sống cùng nhau được nữa, hiện nay vợ chồng anh chị đã ly thân và bà không chung sống cùng nhau, mỗi người có cuộc sống riêng, không ai quan tâm ai, nên chị yêu cầu được ly hôn với anh T1, anh T1 đồng ý ly hôn với chị T. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình công nhận thuận tình ly hôn giữa chị T và anh T1.

[3] Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung Ngô Ngọc Anh T2, sinh ngày 09/9/2017 và Ngô Phúc K, sinh ngày 02/01/2019. Khi ly hôn chị T yêu cầu được nuôi 02 con, anh T1 đồng ý giao 02 con cho chị T nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử thấy rằng, tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình quy định “vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con...”. Viện dẫn từ điều luật trên, giao cháu T2 và cháu K cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con chị T không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét.

Anh Ngô Bá T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung và nợ: Chị Lê Huyền T và anh Ngô Bá T1 xác định không có.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định: Trong vụ án ly hôn thì nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm, không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp

nhận yêu cầu của nguyên đơn. Do đó, chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 55; khoản 2 Điều 81; khoản 3 Điều 82; khoản 2 Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Huyền T .

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Huyền T với anh Ngô Bá T1.

2. Về nuôi con chung: Giao Ngô Ngọc Anh T2, sinh ngày 09/9/2017 và Ngô Phúc K , sinh ngày 02/01/2019 cho chị Lê Huyền T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Ngô Bá T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Lê Huyền T phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình chị T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0012130 ngày 01/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Lê Huyền T và anh Ngô Bá T1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Dương sự;
- Ủy ban nhân dân xã thị trấn Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.Tòa án Đầm Dơi.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Giang Nam

